

Số: 17 /NQ-ĐHĐCĐ

TP Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 04 năm 2013

## NGHỊ QUYẾT

**Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013**

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ – CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – Công ty cổ phần đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 30/06/2007 và cập nhật sau lần sửa đổi bổ sung gần nhất tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 08/4/2011;
- Căn cứ vào kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – CTCP thông qua các nội dung tại cuộc họp thường niên ngày 25/04/2012,

### QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1.** Thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình với các nội dung cụ thể như sau:

1.1. Thông qua Báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh năm 2012 với các chỉ tiêu chính:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện năm 2012	Tỷ lệ hoàn thành KH (%)
A	B	C	2	3	4=3/2
<b>1</b>	<b>Sản lượng sản xuất</b>				
-	Đạm Phú Mỹ	Nghìn tấn	800	856	107%
-	Bao bì	Triệu bao	38	39.8	105%
<b>2</b>	<b>Sản lượng phân bón nhập khẩu</b>	<b>Nghìn tấn</b>	<b>100</b>	<b>10</b>	<b>10%</b>
<b>3</b>	<b>Sản lượng kinh doanh</b>				
-	Đạm Phú Mỹ	Nghìn tấn	850	908	107%
	Đạm Cà Mau	Nghìn tấn	560	385	69%
-	Bao bì	Triệu bao	38	39.2	103%
-	Kinh doanh XNK phân bón, hóa chất và kinh doanh khác	Nghìn tấn	200	189	95%
<b>4</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính toàn Tổng công ty (hợp nhất)</b>				
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	13.921	13.906	99,9%
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2.000	3.542	177%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.787	3.016	169%
	Nộp NSNN	Tỷ đồng	235	694	295%



Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện năm 2012	Tỷ lệ hoàn thành KH (%)
<b>5</b>	<b>Chỉ tiêu tài chính công ty mẹ</b>				
	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng		8.959	
	Trong đó: Vốn điều lệ	Tỷ đồng	3.800	3.800	
	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	12.920	12.330	95,4%
	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1.886	3.414	181%
	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1.704	2.984	175%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	45%	78,5%	
	Nộp NSNN	Tỷ đồng	182	448	246%
<b>6</b>	<b>Đầu tư</b>				
<b>a.</b>	<b>Tổng mức đầu tư</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>3.636</b>	<b>539</b>	<b>15%</b>
	Đầu tư XDCB	Tỷ đồng	706	212	30%
	Mua sắm	Tỷ đồng	262	224	86%
	Đầu tư góp vốn	Tỷ đồng	2.668	103	3,9%
<b>b.</b>	<b>Nguồn vốn đầu tư</b>	<b>Tỷ đồng</b>	<b>3.636</b>	<b>539</b>	<b>15%</b>
	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	3.340	539	
	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	296		

1.2. Thông qua các chỉ tiêu chính của kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013:

**Kế hoạch sản xuất**

- Urê Phú Mỹ : 770.000 tấn.
- Bao bì các loại : 41 triệu bao.

**Kế hoạch kinh doanh**

- Urê Phú Mỹ : 800.000 tấn
- KD phân bón tự doanh : 385.500 tấn
- KD hóa chất : 4.200 tấn
- Bao bì các loại : 41 triệu bao.

**Kế hoạch Tài chính**

- Vốn điều lệ : 3.800 tỷ đồng
- Tổng doanh thu : 10.710 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 2.120 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 1.915 tỷ đồng
- Nộp NSNN : 330 tỷ đồng
- Tổng vốn ĐTXD và mua sắm TTB: 353,97 tỷ đồng.

1.3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2012 và kế hoạch hoạt động năm 2013 của Hội đồng quản trị.

1.4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2012 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và thông qua Phương án phân phối lợi nhuận 2012:

Stt	Chỉ tiêu	Công thức tính	Phân phối lợi nhuận năm 2012 (đ)
1	Lợi nhuận năm 2011 chuyển sang		101.522.059.176
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2012 theo BCTC đã kiểm toán		2.984.475.769.255
	Lợi nhuận, các quỹ các Cty con		84.165.286.006
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2012 dùng để phân phối		2.900.310.483.249
4	Trích lập các quỹ từ LNST 2012	(4=4.1+4.2)	377.040.362.822
4.1	Trích quỹ dự phòng tài chính	(4.1=3*5%)	145.015.524.162
4.2	Trích quỹ KT-PL, thưởng ban điều hành Tổng công ty	(4.2=3*8%)	232.024.838.660
5	Lợi nhuận còn lại năm 2012 sau khi trích lập các quỹ	(5=3-4)	2.523.270.120.427
6	Tổng lợi nhuận để lại đến năm 2012	(6=1+5)	2.644.651.982.842
7	Chia cổ tức		1.703.754.320.000
	Cổ tức trên mỗi cổ phiếu (VNĐ/CP)		4.500
8	Lợi nhuận chuyển sang năm 2013	(8=6-7)	940.897.662.842

Tổng công ty thực hiện chi trả cổ tức 2012 theo phương án nêu trên trong quý 2/2013 (trừ đi phần cổ tức 2012 đã thực hiện chi trả tạm ứng 25%/mệnh giá tương ứng với 2.500 đồng/cổ phiếu trong năm 2012 cho cổ đông).

1.5. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2013:

- Chi cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ dự kiến: 25%/mệnh giá cổ phiếu.
- Tỷ lệ trích lập các quỹ từ lợi nhuận sau thuế: Quỹ khen thưởng - phúc lợi, 8% lợi nhuận sau thuế.

1.6. Thông qua báo cáo tiền lương, thù lao và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2012 và dự toán cho năm 2013:

- Báo cáo thực hiện năm 2012: 6.738.143.000 đồng
- Dự toán năm 2013: 7.607.232.600 đồng.

1.7. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2012.

1.8. Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm 2013:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Tổng công ty lựa chọn một trong ba (03) công ty kiểm toán sau đây thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam

1.9. Thông qua việc sửa đổi bổ sung Điều lệ Tổng công ty.

1.10. Thông qua danh sách thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2013-2018 đã được Đại hội đồng cổ đông bầu hợp lệ tại phiên họp như sau:

• **Hội đồng quản trị:**

- Ông Bùi Minh Tiến
- Bà Nguyễn Thị Hiền
- Ông Cao Hoài Dương
- Ông Nguyễn Hồng Vinh
- Ông Đinh Quang Hoàn

• **Ban kiểm soát:**

- Bà Trần Thị Phương Thảo
- Ông Lê Vinh Văn
- Ông Nguyễn Văn Hòa

1.11. Chi tiết các nội dung báo cáo: Theo tài liệu phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 25/04/2013.

**Điều 3.** Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát, Thủ trưởng các Ban/Văn phòng và đơn vị trực thuộc Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí – công ty cổ phần chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu VT, VP HĐQT (TTV).

1-c



**Bùi Minh Tiến**